

Bài 7: Bộ xương

Câu 1: Con người có bao nhiêu đôi xương sườn cụt không gắn với xương ức qua phần sụn?

- A. 4 đôi
- B. 3 đôi
- C. 1 đôi
- D. 2 đôi

Lời giải

Con người có 2 đôi xương sườn cụt không gắn với xương ức qua phần sụn

Đáp án cần chọn là: D

Câu 2: Chức năng của cột sống là:

- A. Bảo vệ tim, phổi và các cơ quan ở phía trên khoang bụng.
- B. Giúp cơ thể đứng thẳng, gắn xương sườn với xương ức thành lồng ngực,
- C. Giúp cơ thể đứng thẳng và lao động.
- D. Bảo đảm cho cơ thể được vận động dễ dàng.

Lời giải

Xương sống (cột sống) giúp cơ thể đứng thẳng.

Đáp án cần chọn là: B

Câu 3: Hiện tượng uốn cong hình chữ S của xương cột sống ở người có ý nghĩa thích nghi như thế nào?

- A. Giúp giảm thiểu nguy cơ rạn nứt các xương lân cận khi di chuyển
- B. Giúp phân tán lực đi các hướng, giảm xóc và sang chấn vùng đầu
- C. Giúp giảm áp lực của xương cột sống lên vùng ngực và cổ
- D. Tất cả các phương án đưa ra

Lời giải

Xương sống (cột sống) gồm nhiều đốt sống khớp với nhau và cong ở 4 chỗ thành 2 chữ S giúp phân tán áp lực ở phía trên cơ thể đi các hướng, giảm xóc và sang chấn vùng đầu.

Đáp án cần chọn là: B

Câu 4: Đặc điểm của bộ xương người thích nghi với tư thế đứng thẳng và đi bằng hai chân là:

- A. Cột sống cong ở bốn chỗ, xương chậu nở, lồng ngực nở sang hai bên.
- B. Xương tay có các khớp linh hoạt, ngón cái đối diện với 4 ngón còn lại.
- C. Xương chậu lớn, bàn chân hình vòm, xương gót phát triển.
- D. Cả A, B và C đều đúng.

Lời giải

Đặc điểm của bộ xương người thích nghi với tư thế đứng thẳng và đi bằng hai chân là:

- Cột sống cong ở bốn chỗ, xương chậu nở, lồng ngực nở sang hai bên.
- Xương tay có các khớp linh hoạt, ngón cái đối diện với 4 ngón còn lại.
- Xương chậu lớn, bàn chân hình vòm, xương gót phát triển.

Đáp án cần chọn là: D

Câu 5: Bàn chân hình vòm ở người có ý nghĩa thích nghi như thế nào ?

- A. Làm giảm tác động lực, tránh được các sang chấn cơ học lên chi trên khi di chuyển.
- B. Hạn chế tối đa sự tiếp xúc của bề mặt bàn chân vào đất bởi đây là nơi tập trung nhiều đầu mút thần kinh, có tính nhạy cảm cao.
- C. Phân tán lực và tăng cường độ bám vào giá thể/ mặt đất khi di chuyển, giúp con người có những bước đi vững chãi, chắc chắn.
- D. Tất cả các phương án đưa ra.

Lời giải

Bàn chân hình vòm ở người có ý nghĩa:

- Làm giảm tác động lực, tránh được các sang chấn cơ học lên chi trên khi di chuyển.

- Hạn chế tối đa sự tiếp xúc của bề mặt bàn chân vào đất bởi đây là nơi tập trung nhiều đầu mút thần kinh, có tính nhạy cảm cao.

- Phân tán lực và tăng cường độ bám vào giá thể/ mặt đất khi di chuyển, giúp con người có những bước đi vững chãi, chắc chắn.

Đáp án cần chọn là: D

Câu 6: Bộ xương người có nhiều đặc điểm tiến hoá thích nghi với tư thế đứng thẳng và lao động thể hiện ở

- A. hộp sọ phát triển, lồng ngực nở.
- B. cột sống cong 4 chỗ, xương chậu nở.
- C. chi trên có khớp linh hoạt, ngón cái đối diện với 4 ngón kia.
- D. cả A và B.

Lời giải

Bộ xương người có nhiều đặc điểm tiến hoá thích nghi với tư thế đứng thẳng và lao động thể hiện ở:

- hộp sọ phát triển, lồng ngực nở.
- cột sống cong 4 chỗ, xương chậu nở.

Đáp án cần chọn là: D

Câu 7: Bộ xương người có chức năng cơ bản nhất là

- A. nâng đỡ cơ thể giúp cho cơ thể đứng thẳng trong không gian.
- B. tạo nên các khoang, chứa và bảo vệ các cơ quan.
- C. làm chỗ bám cho các phần mềm, giúp cho cơ thể có hình dạng nhất định.
- D. cùng với hệ cơ giúp cho cơ thể vận động dễ dàng.

Lời giải

Bộ xương người có chức năng cơ bản nhất là nâng đỡ cơ thể giúp cho cơ thể đứng thẳng trong không gian.

Đáp án cần chọn là: A

Câu 8: Nêu chức năng chính của bộ xương

- A. Tạo khung nâng đỡ cơ thể giúp cơ thể có hình dáng nhất định
- B. Tạo khoang chứa và bảo vệ các nội quan
- C. Là chỗ bám cho các cơ giúp cơ thể vận động
- D. Cả A, B và C

Lời giải

Bộ xương người có chức năng:

- Tạo khung nâng đỡ cơ thể giúp cơ thể có hình dáng nhất định
- Tạo khoang chứa và bảo vệ các nội quan
- Là chỗ bám cho các cơ giúp cơ thể vận động

Đáp án cần chọn là: D

Câu 9: Bộ xương có vai trò

- A. nâng đỡ cơ thể
- B. bảo vệ các cơ quan
- C. giúp cơ thể vận động
- D. cả A, B và C

Lời giải

Chức năng của bộ xương:

- Là chỗ bám vững chắc cho các phần mềm của gân, cơ, tạo cho cơ thể có một hình dáng nhất định.
- Tạo thành các khoang chứa đựng và bảo vệ các nội quan bên trong cơ thể.
- Cùng với hệ cơ làm cho cơ thể vận động được.

Đáp án cần chọn là: D

Câu 10: Xương chi trên có nhiệm vụ chính là

- A. Bảo vệ cơ thể
- B. Nâng đỡ cơ thể
- C. Vận động
- D. Cả A và B

Lời giải

Xương chi trên có nhiệm vụ chính là chỗ bám cho cơ → vận động dễ dàng.

Đáp án cần chọn là: C

Câu 11: Bao hoạt dịch có ở loại khớp nào dưới đây ?

- A. Tất cả các phương án đưa ra
- B. Khớp bất động
- C. Khớp bán động
- D. Khớp động

Lời giải

Bao hoạt dịch có ở khớp động.

Đáp án cần chọn là: D

Câu 12: Ổ khớp chỉ có ở

- A. khớp động
- B. khớp bán động
- C. khớp bất động
- D. khớp sụn

Lời giải

Ổ khớp chỉ có ở khớp động.

Đáp án cần chọn là: A

Câu 13: Khớp khuỷu tay thuộc loại

- A. khớp động.
- B. bán động
- C. không động.
- D. cố định.

Lời giải

Khớp khuỷu tay thuộc loại khớp động.

Đáp án cần chọn là: A

Câu 14: Khớp xương sau đây thuộc loại khớp động là:

- A. Khớp giữa 2 xương cẳng tay (xương trụ và xương quay)
- B. Khớp giữa các xương đốt sống
- C. Khớp giữa xương sườn và xương ức
- D. Khớp giữa xương cẳng tay và xương cánh, tay

Lời giải

Khớp giữa xương cẳng tay và xương cánh, tay thuộc loại khớp động.

Đáp án cần chọn là: D

Câu 15: Trong các khớp sau: khớp ngón tay, khớp gối, khớp sọ, khớp đốt sống thắt lưng, khớp khuỷu tay. Có bao nhiêu khớp thuộc loại khớp động:

- A. 2
- B. 3
- C. 4
- D. 5

Lời giải

Có 5 khớp thuộc loại khớp động: khớp ngón tay, khớp gối, khớp khuỷu tay.

Đáp án cần chọn là: B

Câu 16: Loại khớp nào sau đây thuộc khớp động ?

- A. Khớp khuỷu tay
- B. Khớp xương hộp sọ.
- C. Khớp giữa các đốt sống
- D. Cả A và B.

Lời giải

Khớp động có hai đầu có lớp sụn trơn, bóng. Ở giữa có dịch khớp và dây chằng

Ví dụ: Khớp ở tay, chân

Đáp án cần chọn là: A

Câu 17: Khớp động cử động dễ dàng là nhờ:

- A. Hai đầu xương có sụn trơn, bóng, giữa có một bao chứa dịch khớp.
- B. Phẳng, hẹp.
- C. Hình răng cưa khớp với nhau.
- D. Cả A, B, C đều đúng

Lời giải

Khớp động có hai đầu xương có sụn trơn, bóng, giữa có một bao chứa dịch khớp giúp khớp cử động dễ dàng.

Đáp án cần chọn là: A

Câu 18: Khớp động linh hoạt hơn khớp bán động là do:

- A. Khớp động có diện khớp ở hai đầu xương tròn và lớn, có sụn trơn bóng.
- B. Giữa khớp có bao chứa dịch.
- C. Diện khớp của khớp bán động phẳng và hẹp.
- D. Cả A, B và C đều đúng

Lời giải

Khớp động linh hoạt hơn khớp bán động là do:

- Khớp động có diện khớp ở hai đầu xương tròn và lớn, có sụn trơn bóng.
- Giữa khớp có bao chứa dịch.
- Diện khớp của khớp bán động phẳng và hẹp.

Đáp án cần chọn là: D

Câu 19: Khớp được cử động dễ dàng nhờ hai đầu xương có sụn đầu khớp nằm trong một bao chứa dịch khớp là:

- A. Khớp bán động
- B. Khớp động
- C. Khớp bất động
- D. Cả A, B, C đều đúng

Lời giải

Khớp được cử động dễ dàng nhờ hai đầu xương có sụn đầu khớp nằm trong một bao chứa dịch khớp là: khớp động.

Đáp án cần chọn là: B

Câu 20: Loại khớp nào dưới đây không có khả năng cử động ?

- A. Khớp giữa xương đùi và xương cẳng chân
- B. Khớp giữa các xương hộp sọ
- C. Khớp giữa các đốt sống
- D. Khớp giữa các đốt ngón tay

Lời giải

Khớp giữa các xương hộp sọ không có khả năng cử động.

Đáp án cần chọn là: B

Câu 21: Các khớp xương sọ thuộc kiểu:

- A. Bất động

- B. Bán động
- C. Động
- D. Cả A, B và C

Lời giải

Khớp xương hộp sọ thuộc khớp bất động.

Đáp án cần chọn là: A

Câu 22: Bộ xương người được chia thành xương

- A. đầu, mình, ngực.
- B. đầu, thân, chân và tay.
- C. đầu, chân và tay
- D. đầu, cổ, bụng.

Lời giải

Bộ xương người được chia thành xương đầu, thân, chân và tay.

Đáp án cần chọn là: B

Câu 23: Nêu thành phần của bộ xương

- A. Xương đầu
- B. Xương thân
- C. Xương các chi
- D. Cả A, B và C

Lời giải

Bộ xương người được chia thành xương đầu, thân, chân và tay.

Đáp án cần chọn là: D

Câu 24: Bộ xương người gồm những phần nào?

- A. Phần thân và phần chân tay.

- B. Phần đầu và phần thân.
- C. Phần đầu, phần thân và phần tay chân
- D. Phần mặt, phần thân và chân tay

Lời giải

Bộ xương người chia làm ba phần là phần đầu, phần thân và phần tay chân

Đáp án cần chọn là: C

Câu 25: Đặc điểm cấu tạo xương đầu của người là:

- A. Tỷ lệ sọ nhỏ hơn tỷ lệ mặt
- B. Tỷ lệ sọ và mặt bằng nhau
- C. Tỷ lệ sọ lớn hơn tỷ lệ mặt
- D. Cả A, B đều sai

Lời giải

Xương đầu của người có tỷ lệ sọ lớn hơn tỷ lệ mặt.

Đáp án cần chọn là: C

Câu 26: Xương đầu được chia thành 2 phần là:

- A. Mặt và cổ
- B. Mặt và não
- C. Mặt và sọ
- D. Đầu và cổ

Lời giải

Xương đầu được chia thành 2 phần là mặt và sọ.

Đáp án cần chọn là: C

Câu 27: Đặc điểm khác nhau giữa xương tay và xương chân là:

- A. Về kích thước (xương chân dài hơn).

- B. Đai vai và đai hông có cấu tạo khác nhau.
- C. Sự sắp xếp và đặc điểm hình thái của xương cổ tay, cổ chân, bàn tay, bàn chân.
- D. Cả A, B và C đều đúng

Lời giải

Xương tay và xương chân khác nhau về:

- Về kích thước (xương chân dài hơn).
- Đai vai và đai hông có cấu tạo khác nhau.
- Sự sắp xếp và đặc điểm hình thái của xương cổ tay, cổ chân, bàn tay, bàn chân.

Đáp án cần chọn là: D

Câu 28: Các xương được gắn với nhau nhờ các khớp, có mấy loại khớp?

- A. 2
- B. 3
- C. 4
- D. 5

Lời giải

Có 3 loại khớp.

Đáp án cần chọn là: B

Câu 29: Trong cơ thể có mấy loại khớp xương

- A. 1 loại
- B. 2 loại
- C. 3 loại
- D. 4 loại

Lời giải

Có 3 loại khớp.

Đáp án cần chọn là: C

Câu 30: Khớp động có chức năng

- A. nâng đỡ và bảo vệ cơ thể
- B. đảm bảo cho cơ thể vận động dễ dàng
- C. hạn chế hoạt động của các khớp
- D. tăng khả năng đàn hồi

Lời giải

Khớp động có chức năng đảm bảo cho cơ thể vận động dễ dàng.

Đáp án cần chọn là: B

Câu 31: Khớp xương sau đây thuộc loại khớp bán động là:

- A. Khớp giữa các đốt sống cùng
- B. Khớp giữa các đốt sống ngực
- C. Khớp giữa các đốt sống cột
- D. Khớp giữa xương cánh chậu với xương cùng.

Lời giải

Khớp giữa các đốt sống ngực thuộc loại khớp bán động.

Đáp án cần chọn là: B

Câu 32: Loại khớp nào sau đây thuộc khớp bán động?

- A. Khớp khuỷu tay
- B. Khớp xương hộp sọ.
- C. Khớp giữa các đốt sống
- D. Cả A và B.

Lời giải

Khớp bán động là: khớp ở các đốt sống

Đáp án cần chọn là: C

Câu 33: Khớp bán động có chức năng

- A. bảo vệ.
- B. đảm bảo cho cơ thể vận động dễ dàng
- C. hạn chế hoạt động của các khớp.
- D. cả A và B.

Lời giải

Khớp bán động có chức năng hạn chế hoạt động của các khớp

Đáp án cần chọn là: C

Câu 34: Khớp bất động có chức năng

- A. bảo vệ.
- B. đảm bảo cho cơ thể có thể vận động dễ dàng.
- C. hạn chế hoạt động của các khớp.
- D. cả A và B.

Lời giải

Khớp bất động không cử động được => chức năng bảo vệ.

Đáp án cần chọn là: A

Câu 35: Xương có nhiều biến đổi do sự phát triển tiếng nói ở người là:

- A. Xương trán
- B. Xương mũi
- C. Xương hàm trên
- D. Xương hàm dưới

Lời giải

Xương có nhiều biến đổi do sự phát triển tiếng nói ở người là: xương hàm dưới.

Đáp án cần chọn là: D

Câu 36: Xương duy nhất của đầu còn cử động được là:

- A. Xương hàm trên
- B. Xương bướm
- C. Xương hàm dưới
- D. Xương mũi

Lời giải

Xương duy nhất của đầu còn cử động được là: xương hàm dưới.

Đáp án cần chọn là: C

VIETJACK.COM